

Vài nét về doanh nghiệp

FPT là tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam, hoạt động trong ba lĩnh vực chính gồm công nghệ, viễn thông và giáo dục. Doanh nghiệp duy trì tăng trưởng ổn định nhờ năng lực chuyển đổi số, xuất khẩu phần mềm và mở rộng thị trường quốc tế, đồng thời hưởng lợi từ xu hướng số hóa mạnh mẽ và nhu cầu IT toàn cầu gia tăng.

Khuyến nghị

MUA

Giá mục tiêu	121.91
Tiềm năng tăng giá	20.6%
Cổ tức (tiền mặt/cp)	0%
Tỷ suất sinh lời	20.6%

Thông tin cổ phiếu

Phân ngành	Công nghệ
Thị giá (27/01/2026)	101.10
Biến động 1 năm	86.1 – 125.0
KLGD bình quân 52T (tr.cp)	8,025,267
Vốn hóa (Tỷ đồng)	172,224
P/E	19.4x
P/B	4.03x
%NN sở hữu	39.50%

Diễn biến giá



	3T	6T	12T
FPT	+2%	-2%	-24%
VNindex	11%	35%	45%

Tỷ lệ sở hữu

Chủ tịch và người liên quan	10.0%
Quý ngoại	39.5%

Chuyên viên phân tích

Nguyễn Bá Long

nblong@vcbs.com.vn - 024 3936 6990 ext 7184

<https://vcbs.com.vn/trung-tam-phan-tich>

Bloomberg: VCBS <GO>

CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG MỚI

ĐÁNH GIÁ: MUA

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu FPT, với giá mục tiêu 121,909 đồng/cp với tính toán dựa trên phương pháp Sum of the Part các mảng kinh doanh lớn của tập đoàn (Công nghệ, Viễn thông, Giáo dục).

CẬP NHẬT KQKD:

Kết quả Q4/2025: Doanh thu thuần (DTT) và LNST lần lượt đạt 20,225 tỷ đồng (+14.8% yoy) và 2,988 tỷ đồng (+19.9% yoy). Biên LNTT quý này đạt 17.3%, tăng nhẹ 0.5% svck nhờ mảng Viễn thông cải thiện biên lợi nhuận ~2.5%, bù đắp cho mức giảm nhẹ 1% của mảng Công nghệ.

Lũy kế cả năm 2025: DTT ghi nhận 70,112 tỷ đồng (+11.6% yoy). Trong đó, mảng Công nghệ đạt 44,475 tỷ đồng (+13.7% yoy) với động lực chính từ thị trường Nhật Bản; mảng Viễn thông đạt 19,507 tỷ đồng (+10.8% yoy) nhờ sự ổn định của dịch vụ Băng thông rộng. LNST cả năm 2025 đạt 11,226 tỷ đồng (+19% yoy).

Điểm đáng lưu ý: Doanh thu Giáo dục đi ngang ở mức 6,132 tỷ đồng, cho thấy tuyển sinh đang chứng lại dưới áp lực cạnh tranh gia khối đại học công lập.

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Tăng trưởng Giá trị hợp đồng ký mới cùng với Doanh thu mảng Công nghệ tăng tốc trở lại cùng xu hướng chi tiêu của ngành.

Sự xoay chuyển cục diện trong Q4/2025: Doanh thu Công nghệ đạt 13,525 tỷ đồng (+14.9% YoY), chính thức chấm dứt giai đoạn đi ngang của hai quý trước đó. Sự bứt phá này đến từ việc hiện thực hóa các hợp đồng lớn ký kết từ đầu năm bắt đầu bước vào giai đoạn ghi nhận doanh thu tập trung.

Giá trị hợp đồng ký mới xác lập kỷ lục: Tháng 12 ghi nhận con số kỷ lục 5,515 tỷ đồng, giúp tổng giá trị ký mới Q4 đạt 11,273 tỷ đồng. Đây là chỉ báo sớm cho thấy chi tiêu CNTT toàn cầu đang bước vào chu kỳ hồi phục mạnh mẽ, tương tự giai đoạn bùng nổ chuyển đổi số trước đây, tạo tiền đề cho tăng trưởng 2026.

Biên lợi nhuận trước thuế Mảng Viễn thông cải thiện cùng với tăng trưởng doanh thu dịch vụ Băng thông rộng (Boardband)

Hiệu quả vận hành cải thiện rõ rệt: Dịch vụ Broadband duy trì tăng trưởng ổn định giúp biên lợi nhuận gộp nở rộng nhờ hiệu ứng quy mô và tận dụng hạ tầng sẵn có. Chi phí trên mỗi đơn vị dịch vụ giảm thiểu đáng kể khi tệp thuê bao mở rộng.

Việc kiểm soát tốt chi phí quản lý kết hợp với quy mô doanh thu ngày càng lớn giúp biên LNTT mảng Viễn thông tiếp tục cải thiện. Đây sẽ là mảng cung cấp dòng tiền và lợi nhuận ổn định cho FPT trong trung và dài hạn.

Chỉ tiêu tài chính	2023	2024	2025	2026F
DTT (Tỷ đồng)	52,618	62,849	70,113	78,526
Tăng trưởng DT	20%	19%	11.6%	12%
LNST (Tỷ đồng)	7,788	9,427	11,226	13,246
Tăng trưởng LNST	20%	21%	19%	18%
TS LN gộp (%)	38.6%	37.7%	36.8%	37.2%

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH KINH DOANH 2025

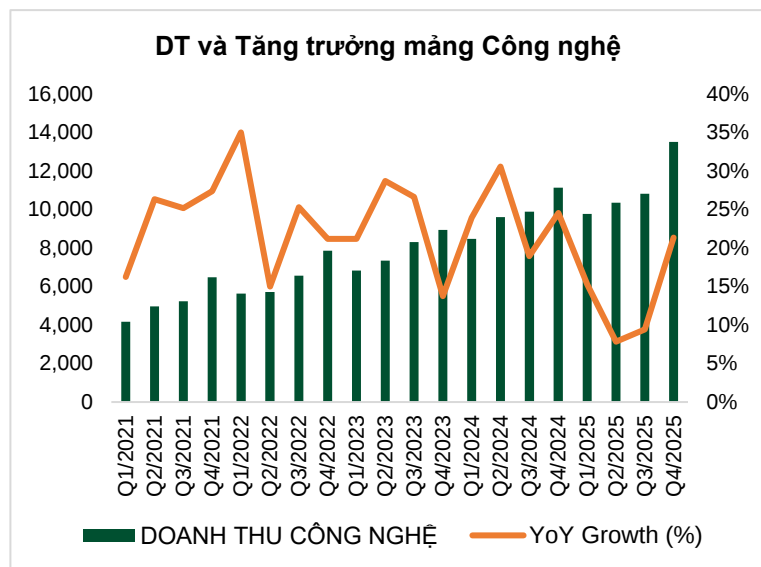
Tóm tắt biến động kinh doanh 2025

Tiêu chí	Q4.2024	Q4.2025	% YOY	Lũy kế 2024	Lũy kế 2025	%YOY	Nguyên nhân
Doanh thu	20,258	17,651	+14.7%	62,962	70,113	+11.6%	Tốc độ tăng trưởng doanh thu quý 4 từ mặt bằng 1 chữ số quay trở lại tốc độ trên 2 chữ số nhờ doanh thu gia công phần mềm tại thị trường nước ngoài tăng trưởng trở lại vào Quý 4 với tốc độ trên 20% trong sau 3 quý liên tiếp âm ảm do vào giai đoạn ghi nhận doanh thu chính của các hợp đồng ký từ các quý đầu năm.
- Công nghệ	11,146	13,525	+21.3%	39,112	44,474	+13.7%	Trái lại, sau giai đoạn bứt tốc làm động lực tăng trưởng cho tập đoàn vào 2 quý đầu năm thì tốc độ tăng trưởng mảng Viễn thông chậm lại, nhường động lực tăng trưởng chính cho mảng kinh doanh cốt lõi là Gia công phần mềm tại các thị trường nước ngoài.
- Viễn thông	4,811	5,220	+9%	17,610	19,507	+10.8%	Doanh thu mảng Giáo dục đi ngang và có xu hướng giảm vào các quý cuối năm khi tốc độ tuyển sinh chậm lại kể từ giữa 2024.
- Giáo dục	1,652	1,481	-10.4%	6,129	6,132	+0%	
Biên LNG	36.2%	34.9%	-130 bps	37.7%	36.8%	-90 bps	Biên Lợi nhuận gộp giảm nhẹ so với cùng kỳ trong bối cảnh cạnh tranh gia công phần mềm tại các thị trường lớn ngày càng khốc liệt.
LNST	2,500	2,988	+19.5%	9,427	11,225	+19.2%	Cả năm 2025, Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 19% so với cùng kỳ trong bối cảnh doanh thu chỉ tăng trưởng 11.6%, nguyên nhân đến từ việc doanh nghiệp ghi nhận 1 khoản lãi tỷ giá ~952 tỷ kể từ đầu năm nhờ đồng Yên Nhật tăng giá so với VNĐ, cùng với lượng lớn lãi từ tiền gửi giúp thu nhập tài chính tăng mạnh

Mảng Công nghệ quay trở lại tốc độ tăng trưởng >20% sau 3 quý đầu năm âm ảm

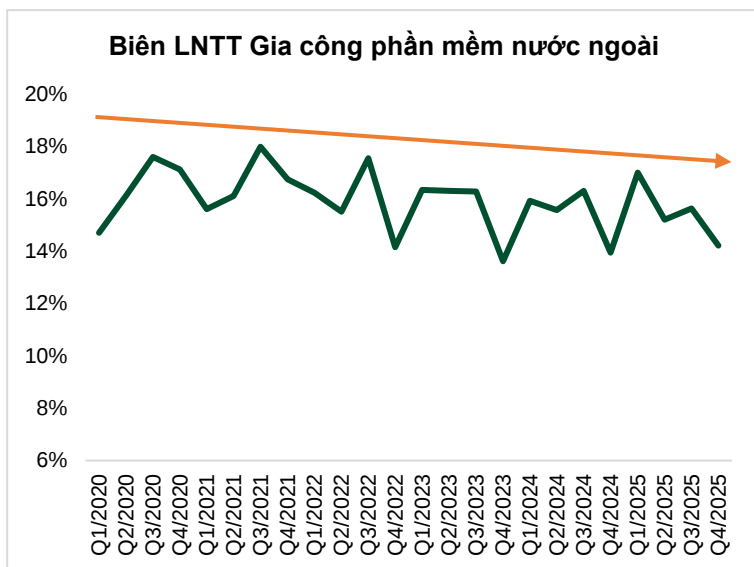
Tăng trưởng Doanh thu mảng Công nghệ quay trở lại mốc 2 chữ số, đạt mức 21.3% YoY khi Q4 là điểm rơi ghi nhận doanh thu chính từ các hợp đồng ký mới có giá trị kỷ lục thời điểm đầu năm. Tuy nhiên, Biên LNTT mảng Gia công phần mềm giảm nhẹ do gặp những áp lực nhất định trong bối cảnh các Công ty gia công Phần mềm tại thị trường nước ngoài đẩy mạnh ứng dụng công nghệ AI tạo sinh vào quy trình nhằm giảm chi phí và cạnh tranh giá thầu hợp đồng.

Hình 1: Doanh thu và Tăng trưởng DT mảng Công nghệ



Nguồn: FPT, VCBS tổng hợp

Hình 2: Biên LNTT Gia công phần mềm nước ngoài

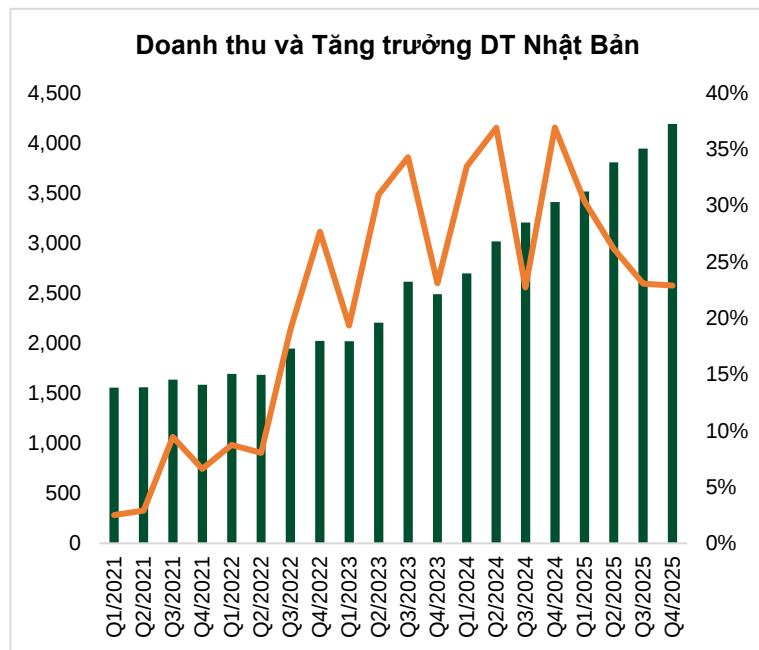


Nguồn: FPT, VCBS tổng hợp

Tóm tắt biến động kinh doanh mảng Công nghệ tại thị trường Quốc tế

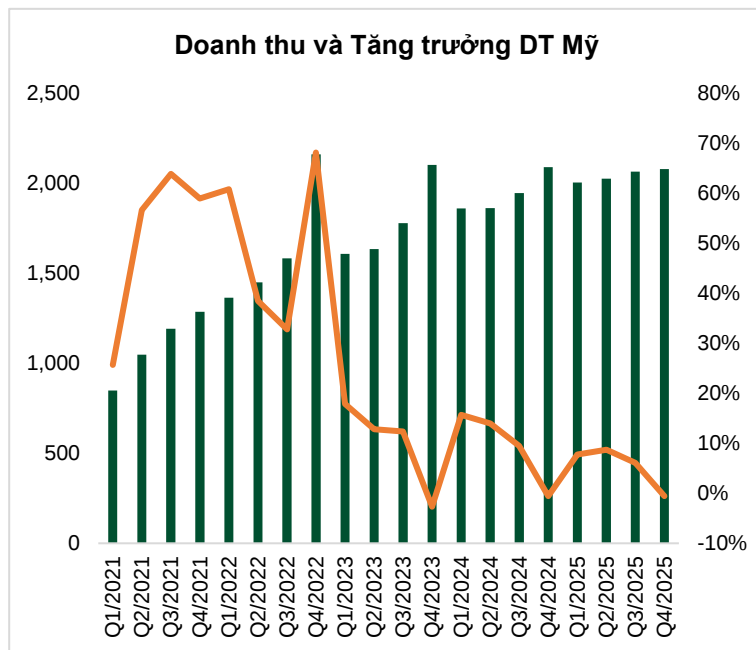
Tiêu chí	Q4.2024	Q4.2025	% YOY	Lũy kế 2024	Lũy kế 2025	%YOY	Diễn giải
Doanh thu QT	11,146	13,525	+21.3%	30,952	35,382	+14.3%	Tăng trưởng doanh thu mảng Gia công phần mềm quốc tế tăng trưởng về mức >20% trở lại vào quý 4 khi vào giai đoạn ghi nhận chính của lượng hợp đồng lớn ký từ Q1.
- Nhật Bản	3,408	4,188	+23%	12,325	15,452	+26.3%	Thị trường lớn duy nhất giữ được đà tăng trưởng được thúc đẩy bởi nhu cầu chuyển đổi số và hiện đại hóa các hệ thống lỗi thời.
- Mỹ	2,088	2,076	-0.6%	7,751	8,163	+5.3%	Đà tăng trưởng duy trì ở 1 chữ số trong bối cảnh gia tăng áp lực cạnh tranh giá thầu trong ngành, đặc biệt với các công ty Ấn Độ.
- APAC	2,086	2,479	+19%	8,240	8,173	-0.8%	Doanh thu khởi sắc trở lại sau 2 quý liên tiếp tăng trưởng âm nhờ ghi nhận hợp đồng lớn với doanh nghiệp dầu khí trong khu vực.
- Châu Âu	702	1,065	+52%	2,636	3,593	+36.3%	Nền doanh thu thấp nên ghi nhận kết quả tăng trưởng ấn tượng, tuy nhiên lại không đóng góp đáng kể vào tăng trưởng của tập đoàn. FPT đang tăng cường tuyển dụng đội ngũ bán hàng để mở rộng hoạt động tại thị trường này bằng việc sáp nhập các công ty tư vấn công nghệ tại thị trường này.
LNTT	1,155	1,394	+21%	4,770	5,476	+14.6%	
Biên LNTT	13.9%	14.2%	+30 bps	15.4%	15.4%	+0 bps	Biên lợi nhuận trước thuế tăng nhẹ so với cùng kỳ nhờ ghi nhận khoản lãi tỷ giá 952 tỷ từ việc Yên Nhật và USD tăng giá.

Hình 3: Doanh thu và Tăng trưởng DT Nhật Bản



Nguồn: FPT, VCBS Tổng hợp

Hình 4: Doanh thu và Tăng trưởng DT Mỹ

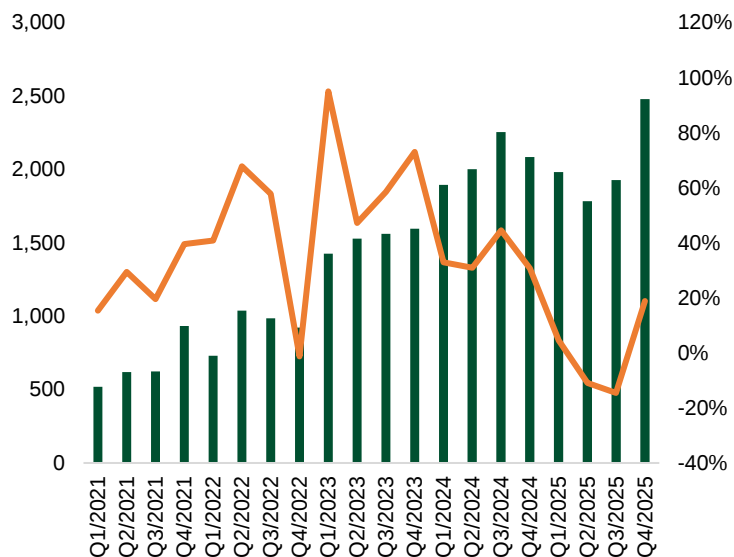


Nguồn: FPT, VCBS Tổng hợp

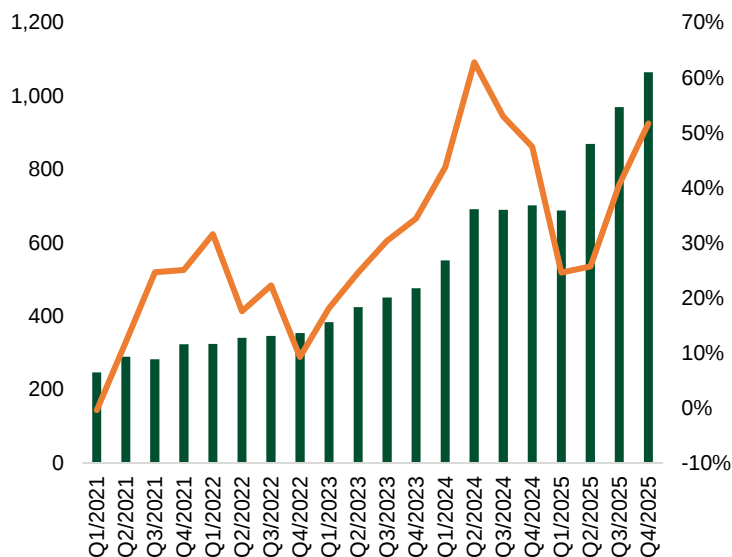
Hình 5: Doanh thu và Tăng trưởng DT APAC

Hình 6: Doanh thu và Tăng trưởng DT Châu Âu

Doanh thu và Tăng trưởng DT APAC



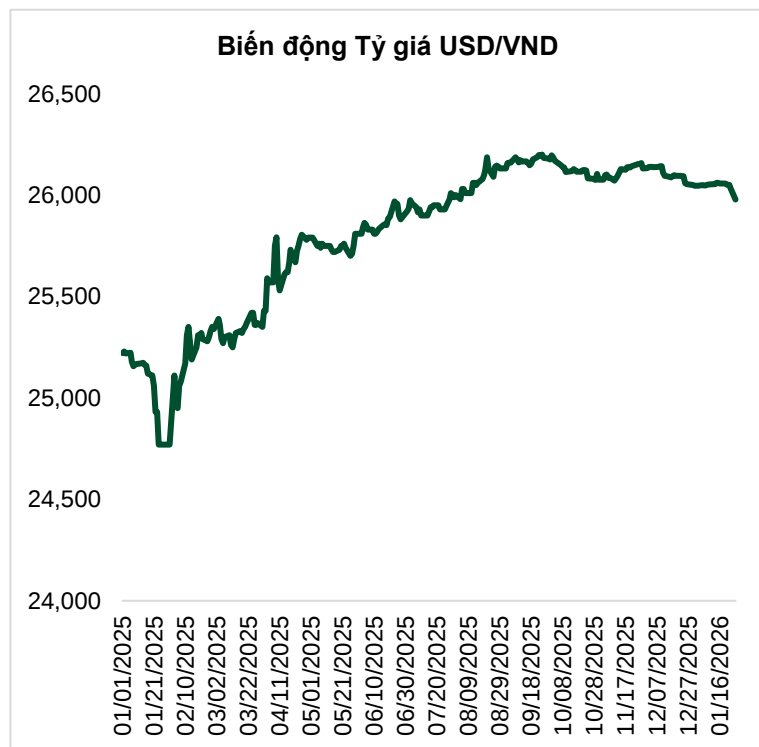
Doanh thu và Tăng trưởng DT Châu Âu



Tỷ giá Yên Nhật và Đô la Mỹ tăng so với cùng kỳ

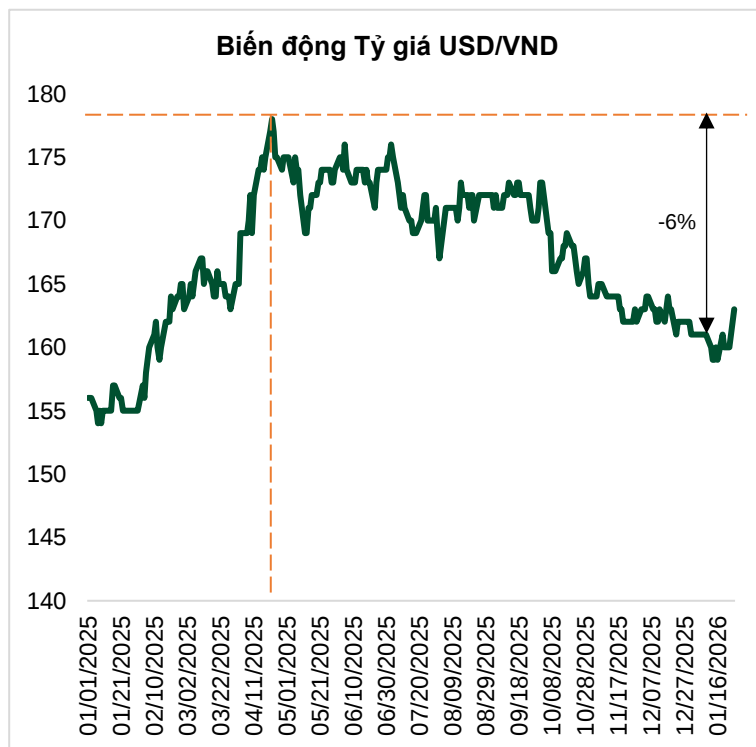
Tỷ giá JPY/VND (Thị trường nước ngoài lớn nhất của FPT là Nhật Bản) tăng kể từ đầu 2025 trong bối cảnh đồng Việt Nam mất giá giúp FPT ghi nhận ~952 tỷ lợi nhuận từ lãi tỷ giá, đóng góp 1 phần không nhỏ vào LNST. Tuy nhiên, tỷ giá đã tạo đỉnh và giảm trong 2 quý cuối năm ngoái, doanh nghiệp nhiều khả năng sẽ không ghi nhận các khoản lãi tỷ giá lớn tương tự giai đoạn 2025.

Hình 7: Biến động Tỷ giá USD/VND



Nguồn: FiinPro

Hình 8: Biến động Tỷ giá JPY/VND

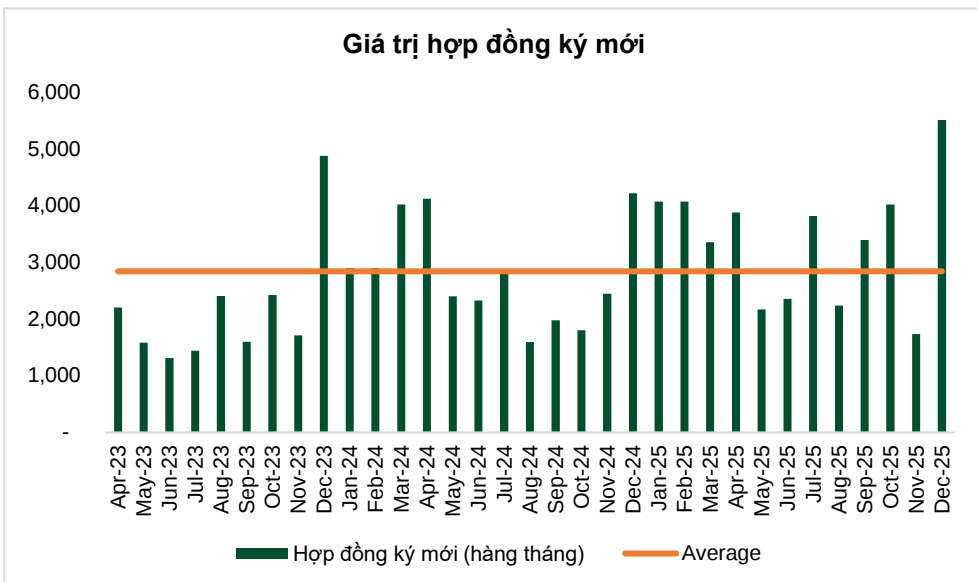


Nguồn: FiinPro

Giá trị hợp đồng ký mới duy trì ổn định và ghi nhận đột biến vào T12

Giá trị hợp đồng ký mới trong tháng 12 đạt kỷ lục 5,515 tỷ giúp giá trị hợp đồng ký mới quý 4 đạt 11,273 tỷ đồng – đánh dấu quý thứ 2 liên tiếp tăng trưởng mạnh về backlog. Theo đó chúng tôi kỳ vọng doanh thu từ quý 2-3 năm nay sẽ ghi nhận bước nhảy vọt so với cùng kỳ, đặc biệt là khi thời điểm giữa năm ngoài có mức nền lợi nhuận khá thấp.

Hình 9: Giá trị hợp đồng ký mới theo tháng

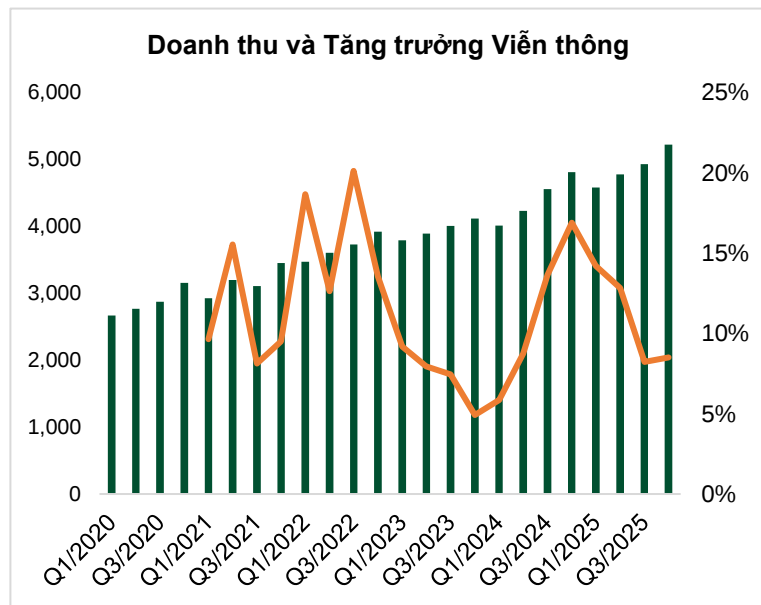


Nguồn: FPT, VCBS tổng hợp

Biên Lợi nhuận trước thuế mảng DV Viễn thông cải thiện cùng với quy mô DT

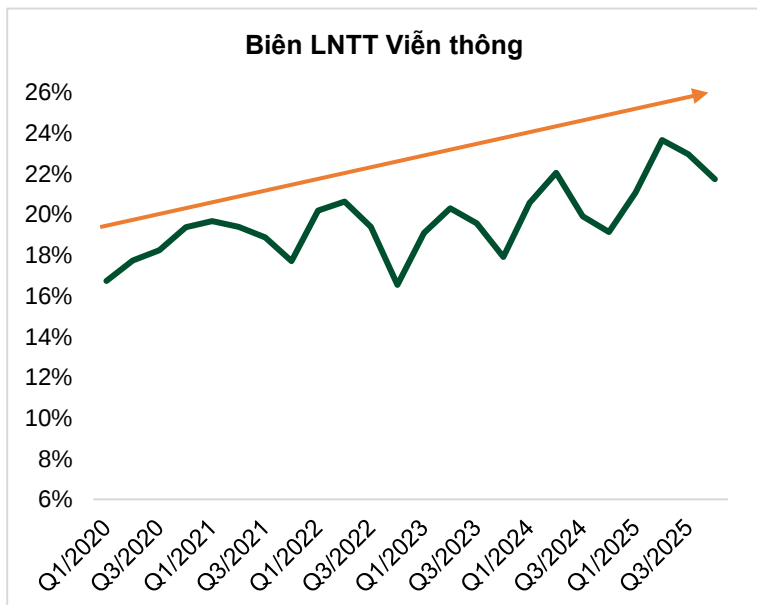
Biên lợi nhuận trước thuế Mảng Viễn thông cải thiện trong khi doanh thu tới từ Dịch vụ Băng thông rộng ghi nhận tăng trưởng 13.7%. Tăng trưởng Doanh thu giúp tận dụng được hiệu ứng quy mô với hạ tầng có sẵn, cùng với đó tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhẹ so với cùng kỳ giúp biên lợi nhuận cải thiện.

Hình 10: Doanh thu và Tăng trưởng DT Mảng Viễn thông



Nguồn: FPT, VCBS tổng hợp

Hình 11: Biên lợi nhuận Mảng viễn thông



Nguồn: FPT, VCBS tổng hợp

Các thông tin khác
Dự án Trung tâm dữ liệu:

Trung tâm dữ liệu mới FPT Fornix HCM02 đã được khánh thành vào tháng 8/2025, với giai đoạn 1 chính thức đi vào hoạt động từ tháng 10/2025. Công ty dự kiến đưa giai đoạn 2 vào vận hành trong Q2/2026.

Dự án AI Factory:

Tỷ lệ lấp đầy của AI Factory vẫn ở mức thấp (<10%). Kể từ khi ra mắt dịch vụ, tình hình dự án chưa có nhiều thay đổi.

Bên cạnh đó, với áp lực cạnh tranh về giá tới từ các trung tâm dữ liệu AI trong khu vực Đông Nam Á và Nam Á (Đặc biệt là Ấn Độ với chiến lược trở thành nơi cung cấp dịch vụ tính toán AI giá rẻ nhất thế giới). Ngoài ra, nhiều nhà cung cấp trong khu vực ĐNÁ đã cung cấp dịch vụ tính toán với GPU H200 (Trong khi FPT chỉ cung cấp H100 tại thị trường ĐNÁ), cho thấy doanh nghiệp không có nhiều lợi thế cạnh tranh trong cuộc đua hạ tầng này.

Nhìn chung, trái lại với kỳ vọng trước đó thì triển vọng của mảng kinh doanh Cloud AI không mấy sáng sủa và sẽ không đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh của tập đoàn FPT.

Danh sách các nhà cung cấp dịch vụ và giá tại ASEAN

Nhà cung cấp	Nơi đặt DC	H100	H200
SMC	Singapore	2.4 – 3.4 USD/h	x
Run Sun	Singapore	2.69 USD/h	x
Bitdeer	Singapore	2.35 USD/h	2.52 USD/h
Siam AI	Thái Lan	2.69 USD/h	2.99 USD/h
GreenNode - VNZ	Thái Lan – Việt	2.99 USD/h	x
FPT Smart Cloud	Việt Nam	2.31 USD/h	x

Nguồn: VCBS tổng hợp

Giáo dục:

Số lượng tuyển sinh mới năm 2025 duy trì so với cùng kỳ và không ghi nhận tăng trưởng đáng kể khi áp lực cạnh tranh tới từ các trường công ngày càng tăng.

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Tăng trưởng Giá trị hợp đồng ký mới cùng với Doanh thu mảng Công nghệ tăng tốc trở lại cùng xu hướng chi tiêu của ngành.

Trong Quý 4/2025, doanh thu mảng Công nghệ của FPT đạt 13,525 tỷ đồng (+14.9% YoY) – đánh dấu sự quay trở lại của đà tăng trưởng hai chữ số, xoay chuyển hoàn toàn cục diện âm ảm của hai quý giữa năm khi tốc độ tăng trưởng từng rơi xuống mức dưới 10%.

Nguyên nhân chính dẫn tới sự hồi phục này đến từ việc các dự án lớn ký kết từ giai đoạn Quý 1/2025 đã bắt đầu bước vào giai đoạn triển khai cao điểm và ghi nhận doanh thu tập trung. Sau giai đoạn thắt chặt chi tiêu trong nửa giữa năm, các khách hàng lớn tại thị trường nước ngoài đã bắt đầu đẩy mạnh giải ngân cho các dự án chuyển đổi số chiến lược, giúp FPT lấy lại phong độ tăng trưởng ở cả thị trường Mỹ và APAC.

Đáng chú ý nhất là giá trị hợp đồng ký mới trong tháng 12 xác lập mức kỷ lục 5,515 tỷ đồng, góp phần giúp quý thứ hai liên tiếp ghi nhận giá trị ký mới tăng trưởng mạnh mẽ. Đây được xem là một chỉ báo sớm cực kỳ quan trọng, cho thấy mức độ chi tiêu cho công nghệ tại các thị trường quốc tế đang bước vào một chu kỳ bùng nổ mới sau giai đoạn quan sát do lo ngại công nghệ mới thiếu ổn định. Với mức backlog tăng trưởng như hiện tại, chúng tôi dự báo mảng gia công phần mềm nước ngoài có thể tăng trưởng 20% trong năm nay (chi tiết dự báo được thể hiện ở trang sau).

Xu hướng này có nét tương đồng với giai đoạn đầu của làn sóng chuyển đổi số trước đây, nhưng tập trung sâu hơn vào các giải pháp tích hợp AI và Cloud, hứa hẹn sẽ là động lực tăng trưởng vững chắc cho FPT trong các quý tiếp theo của năm 2026.

Biên lợi nhuận trước thuế mảng Viễn thông cải thiện nhờ hiệu ứng quy mô và kiểm soát chi phí

Mảng Viễn thông tiếp tục duy trì vai trò là "trụ cột ổn định" của tập đoàn với sự tăng trưởng doanh thu vững chắc từ mảng dịch vụ Băng thông rộng (Broadband). Mặc dù tốc độ tăng trưởng doanh thu có dấu hiệu điều chỉnh nhẹ về mức 8% YoY trong nửa cuối năm, nhưng chất lượng lợi nhuận lại có sự cải thiện đáng kể.

Với đặc thù là ngành có chi phí cố định lớn nhưng chi phí biến đổi cho mỗi khách hàng tăng thêm rất thấp, việc tiếp tục mở rộng tệp thuê bao trên hạ tầng mạng sẵn có đã tạo ra hiệu ứng quy mô rõ rệt. Điều này giúp biên lợi nhuận gộp của mảng Viễn thông được nới rộng một cách tự nhiên cùng với xu hướng tăng trưởng của quy mô doanh thu.

Bên cạnh đó, nỗ lực tối ưu hóa bộ máy và kiểm soát chặt chẽ chi phí quản lý doanh nghiệp đã giúp biên lợi nhuận trước thuế của mảng này duy trì đà cải thiện, đóng góp tích cực vào dòng tiền vận hành của toàn tập đoàn. Với lợi thế rào cản rời bỏ dịch vụ cao và nhu cầu kết nối internet là thiết yếu, mảng Viễn thông được dự báo sẽ tiếp tục là 1 mảng kinh doanh ổn định cung cấp nguồn lực tài chính dồi dào để FPT tái đầu tư vào các mảng công nghệ mới.

DỰ BÁO VÀ ĐỊNH GIÁ

Một số giả định chính trong dự báo KQKD

Tiêu chí	2024	2025	% YOY	2026F	%YOY	Nguyên nhân
Tăng trưởng Mạng Công nghệ tại các thị trường lớn						
Nhật	12,325	15,452	+25.4%	19,315	25%	Giá trị hợp đồng ký mới (New Orders) xác lập kỷ lục: Tháng 12 ghi nhận con số kỷ lục 5,515 tỷ đồng, giúp giá trị hợp đồng ký mới quý 4 đạt 11,273 tỷ đồng – đánh dấu quý thứ 2 liên tiếp tăng trưởng mạnh về backlog. Diễn biến này không chỉ là thành công riêng lẻ của Q4 mà còn là chỉ báo sớm (leading indicator) cho thấy xu hướng chi tiêu CNTT toàn cầu đang bước vào chu kỳ hồi phục mạnh mẽ, tương tự giai đoạn bùng nổ chuyển đổi số trước đây.
Mỹ	7,751	8,163	+5.3%	8,571	5%	
APAC	8,240	8,173	-0.8%	8,582	5%	
Châu Âu	2,636	3,593	+36.3%	4,671	30%	
Nội địa	8,157	9,093	+11.5%	10,002	10%	
Tăng trưởng Mạng Viễn thông						
Dịch vụ viễn thông	16,906	18,702	10.6%	20,511	12%	Doanh thu Dịch vụ Viễn thông (Internet và Truyền hình số) tiếp tục duy trì tăng trưởng nhẹ nhờ xu hướng chuyển đổi sang dịch vụ Băng thông rộng (Boardband) và sử dụng các gói dịch vụ của Truyền hình số trong bối cảnh thị phần của các nhà cung cấp truyền hình cáp truyền thống sụt giảm.
Nội dung số	705	805	14.2%	918	14%	
Tăng trưởng Mạng Giáo dục						
Giáo dục	6,129	6,132	0.0%	6,132	0%	Doanh thu Mạng Giáo dục được dự phóng sẽ tương tự 2025 thay vì bứt phá như giai đoạn quá khứ do nút thắt về quy mô cũng như tốc độ tuyển sinh hệ Đại học những năm gần đây đã chững lại so với giai đoạn trước khi gặp cạnh tranh mạnh mẽ từ các trường thuộc khu vực công lập.

Định giá

Chúng tôi ước tính giá mục tiêu đạt **121,909 đồng/cp**, dựa trên phương pháp Sum of the Part (Cộng tổng giá trị các mảng kinh doanh của FPT)

Giả định tính toán hệ số chiết khấu:

Chi phí VCSH = 10.8% theo CAPM ($R_f = 3\%$, Risk premium = 8.35%, $\beta = 1.39$)

Chi phí vay = 4.7%/năm (lãi vay trong BCTC)

WACC = 8.1%

Tăng trưởng vĩnh viễn = 1.5%

Định giá Mảng Viễn thông bằng FCFF:

FCFE: tỷ VNĐ	2026F	2027F	2028F	2029F	2030F
LNST	4,199	4,739	5,490	6,081	6,728
Chi phí lãi vay	-457	-495	-532	-569	-608
Thuế suất	20%	20%	20%	20%	20%
EBIT (1-T)	4,565	5,136	5,915	6,536	7,214
Khấu hao	1,431	1,594	1,775	1,976	2,199
Thay đổi WC	-249	-66	93	-41	-53
Capex	-1,673	-1,861	-2,070	-2,303	-2,562
FCFF	4,073	4,802	5,713	6,168	6,798
NPV giai đoạn 2026F-2030F					21,205
NPV giai đoạn tăng trưởng vĩnh viễn ($g = 1.5\%$)					71,241
Giá trị VCSH					72,437
% Sở hữu					45.66%
Định giá Mảng Viễn thông					36,435

Thông số tính toán: P/E

Trung bình ngành: 22x

(Được lấy dựa theo trung bình ngành)

Định giá Mảng Công nghệ bằng Phương pháp P/E

Biến số	Hệ số áp dụng
LNST 2026F	5,541
P/E mục tiêu	22x
Định giá Mảng Công nghệ	121,909

Thông số tính toán: P/E

Trung bình ngành: 20.7x

(Được lấy dựa theo trung bình ngành)

Định giá Mảng Giáo dục bằng Phương pháp P/E

Biến số	Hệ số áp dụng
LNST 2026F	1,717
P/E mục tiêu	20.7x
Định giá Mảng Giáo dục	35,549

Định giá FPT

Biến số	Hệ số áp dụng
Giá trị mạng Viễn thông	36,435
Giá trị mạng Công nghệ	121,909
Giá trị mạng Giáo dục	35,549
Giá trị công ty liên kết theo % sở hữu (FRT, FPT Synex, ...)	13,719
Vốn hóa tập đoàn	207,611
Số lượng CPLH (Tỷ CP)	1.7
Giá Cổ phiếu	121,909

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Khuyến nghị	Chi tiết
MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên trong vòng 6 tháng tới
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15% trong vòng 6 tháng tới
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15% trong vòng 6 tháng tới.

Khả năng sinh lời của cổ phiếu được tính bằng tổng của tiềm năng tăng giá kể từ thời điểm công bố báo cáo (đã điều chỉnh), và tỷ suất cổ tức tiền mặt dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 06 tháng.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

tmhoang@vcbs.com.vn

Lê Đức Quang, CFA

Trưởng phòng PT Ngành – Doanh nghiệp

ldquang@vcbs.com.vn

Nguyễn Bá Long

Chuyên viên Phân tích Ngành – Doanh nghiệp

nblong@vcbs.com.vn

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK

<https://vcbs.com.vn/trung-tam-phan-tich>

Bloomberg: VCBS <GO>